TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 17-4-2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Thẩm phán: Ông Đinh Chí Tâm

Ông Lê Thành Tôn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Trúc Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Bà Phạm Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2018/TLPT - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018 về tranh chấp ly hôn.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 03/2018/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 104/2018/QĐPT - HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh K, sinh năm 1964; Địa chỉ cư trú: Số nhà A ấp TT, xã TM, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

2. Bà Hồ Ngọc M, sinh năm 1964; Địa chỉ cư trú: Địa chỉ cư trú: Số nhà A ấp TT, xã TM, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

3. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Minh K là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Minh K trình bày:

+ Về hôn nhân: Ông K và bà M kết hôn năm 1987, có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống không có con chung. Nguyên nhân vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do bà M không làm tròn bổn phận của người vợ đối với ông K và gia đình, không chăm sóc gia đình chu đáo, bà M chỉ biết lo cho bản thân không có trách nhiệm với gia đình. Hiện nay, vợ chồng ông vẫn còn sống chung một nhà. Do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên ông K yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà M.

+ Về nuôi con chung: Quá trình chung sống không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

+ Về chia tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng có 01tivi Etron 21in, 01 kệ sách, 01 bộ ngựa bằng cồng, 01 tủ ly, 01 tủ quần áo. Nay ông K yêu cầu ly hôn, tài sản chung, nợ chung ông K và bà M tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Bị đơn bà Hồ Ngọc M trình bày:

+ Về hôn nhân: Bà M thống nhất lời trình bày của ông K về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng cũng có những mâu thuẫn cãi vã nhỏ trong gia đình, nguyên nhân do bà M là giáo viên đi dạy có khi về trễ nấu cơm không kịp, có khi bận hội, họp không nấu cơm cho ông K ăn được. Từ đó, ông K không hài lòng nói bà M không quan tâm chăm sóc gia đình và xin ly hôn với bà M. Từ ngày kết hôn đến nay vợ chồng vẫn ở chung nhà, bà M vẫn chăm lo cho gia đình, chăm sóc ông K khi ông bệnh. Nay ông K xin ly hôn bà M không đồng ý vì bà M còn thương ông K.

+ Về nuôi con chung: Quá trình chung sống không có con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

+ Về chia tài sản chung, nợ chung: Bà M thống nhất lời trình bày của ông K là đúng. Ngoài ra, vợ chồng có nợ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp 200.000.000đ vào năm 2015 (vay trừ lương giáo viên vì bà M là giáo viên). Nay vợ chồng tự thỏa thuận bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án HNGĐ số 03/2018/HNGĐ - ST ngày 17/01/2018 của Toà án nhân dân huyện L đã tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Minh K đối với chị Hồ Ngọc M.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Minh K có nghĩa vụ nộp 200.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, tiền án phí của ông K được khấu trừ vào 200.000đ

tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 001230 ngày 19/4/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Ông K không phải nộp thêm.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền và thời hạn kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 22/01/2018, ông Nguyễn Minh K có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu được ly hôn với bà Hồ Ngọc M.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Nguyễn Minh K vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo yêu cầu được ly hôn với bà M.

Bà Hồ Ngọc M vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày không đồng ý ly hôn với ông K.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Minh K.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Minh K và bà Hồ Ngọc M kết hôn vào năm 1987, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận là vợ chồng. Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên ông K làm đơn yêu cầu xin ly hôn với bà M.

[2] Về hôn nhân: Xét kháng cáo của ông K yêu cầu được ly hôn với bà M với lý do giữa vợ chồng ông phát sinh mâu thuẫn thời gian dài dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy, kháng cáo của ông K là có cơ sở để chấp nhận. Bởi vì, tại phiên tòa bà M thừa nhận trong thời gian chung sống vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn nhưng vợ chồng chưa bao giờ ngồi lại với nhau để giải quyết những mâu thuẫn này nên cả hai không hiểu nhau cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc kéo dài nhiều năm. Ngoài ra, vợ chồng không làm ăn kinh tế chung, không ăn chung. Hiện nay, tình cảm của bà M

với ông K cũng không còn. Đối với ông K khẳng định cuộc sống vợ chồng ông phát sinh mâu thuẫn kéo dài nhiều năm do bất đồng quan điểm sống không có tiếng nói chung và đã ly thân từ lâu, đến nay mâu thuẫn của vợ chồng ông bà đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Như vậy, căn cứ vào những chứng cứ được hai bên thừa nhận có đủ cơ sở để chấp nhận kháng cáo của ông K. Xét bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện L xét xử không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông K là không có căn cứ. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[3] Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh phát biểu về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử là không chấp nhận kháng cáo của ông K, giữ y bản án sơ thẩm. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh là không có căn cứ để chấp nhận.

Án phí phúc thẩm: Do ông K được chấp nhận kháng cáo nên không phải nộp tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Luật hôn nhân và gia đình 2014; Khoản 2 Điều 148; Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Minh K.

- Sửa Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 03/2018/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện L.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Minh K xin ly hôn bà Hồ Ngọc M.

2. Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Minh K có nghĩa vụ nộp 200.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, tiền án phí của ông K được khấu trừ vào 200.000đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 001230 ngày

19/4/2010 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, ông K không phải nộp thêm.

- Ông Nguyễn Minh K không phải nộp 300.000đ án phí hôn nhân gia đình phúc được nhận lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0001336 ngày 01/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh ĐT;
- Phòng KTNV - THA TA Tỉnh;
- TAND huyện Lấp Vò;
- Chi Cục THA DS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ VA, VT, TDS (Thg).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Thanh